

Số:189/2020/QĐST-HNGĐ

*Cần Giờ, ngày 15 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 213/2020/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Võ Văn M, sinh năm 1985
- Bị đơn: Huỳnh Thị Thanh Th, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: 1/57 ấp Đồng Tranh, xã Long Hòa, H. Cần Giờ, TP.HCM.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Võ Văn M và bà Huỳnh Thị Thanh Th; Giấy đăng ký kết hôn số 103, quyển số 01/2011 ngày 26/12/2011 của UBND xã Long Hòa, huyện Cần Giờ, TP. HCM không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung tên Võ Đăng K, sinh ngày 18/4/2012, Võ Minh Tr, sinh ngày 23/8/2018. Khi ly hôn, thống nhất giao 02 con cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi, ông M có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi con 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi các con lần lượt đủ 18

tuổi, thực hiện việc cấp dưỡng vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ ngày 15/01/2021.

Nếu ông M chậm thanh toán tiền cấp dưỡng theo thỏa thuận nêu trên, thì kể từ ngày bà Th có đơn yêu cầu thi hành án tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền, ông M phải trả toàn bộ số tiền chậm trả và phải trả lãi cho bà Th đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự, của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi việc cấp dưỡng.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng, ông M tự nguyện nộp toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 07087 ngày 14/10/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh; ông M đã nộp xong.

Theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lâm Thành Ngọc**